TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số 268/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Gia Lâm, ngày 31 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 222/2020/TLST–HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị T, sinh năm 1991;

ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm 3 C, xã Đ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Thạch Văn S, sinh năm 1982;

ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm X, xã N, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị T và anh Thạch Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của chị Lâm Thị T và anh Thạch Văn S, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị T và anh S xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Thạch Văn H, sinh ngày 11/10/2010 và cháu Thạch Thị Thu T, sinh ngày 23/02/2014.

Giao cháu Thạch Văn H cho anh Thạch Văn S là bố được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu Thạch Văn H đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác về nuôi con theo quy định của pháp luật.

Giao cháu Thạch Thị Thu T cho chị Lâm Thị T là mẹ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác về nuôi con theo quy định của pháp luật.

Chị T và anh S không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau đến khi cháu T và cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Chị T và anh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về con riêng: Xác nhận trong thời kỳ hôn nhân với anh Thạch Văn S, chị Lâm Thị T có 01 con riêng là bé trai sinh ngày 15/02/2020 tại Bệnh viện Đa khoa Đ, dự kiến đặt tên bé trai là Nguyễn Kiên T.

Giao bé trai nêu trên cho chị T là mẹ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh S không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung vợ chồng: Chị T và anh S thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

2.4. Về nợ chung vợ chồng: Chị T và anh S không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của chị T chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/0005308 ngày 23/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, nay chị Lâm Thị T được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
-UBND xã N, Gia Lâm (GCNKH số 88 quyển số 01/2014);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Tạ Thị Ngân